

Số: /BC-UBND

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO

Giải trình, bổ sung một số nội dung về điều chỉnh, bổ sung tổng mức vốn Kế hoạch đầu tư công năm 2026 ngân sách cấp Thành phố

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố.

Tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách tại Báo cáo thẩm tra số 07/BC-BKTNS ngày 24/01/2026, UBND Thành phố đã rà soát, báo cáo giải trình, bổ sung một số nội dung về điều chỉnh, bổ sung tổng mức vốn Kế hoạch đầu tư công năm 2026 ngân sách cấp Thành phố như sau:

I. Giải trình, bổ sung một số ý kiến của Ban Kinh tế - Ngân sách

Tại báo cáo thẩm tra, Ban Kinh tế ngân sách có đề nghị UBND Thành phố giải trình, bổ sung làm rõ 02 nội dung, cụ thể:

1. Nội dung thứ nhất

*** Ý kiến của Ban Kinh tế ngân sách:**

- Đề nghị UBND Thành phố làm rõ cơ sở pháp lý xác định số vốn từ tăng thu ngân sách năm 2025 và số vốn từ nguồn tăng thu sử dụng bổ sung nguồn vốn cho đầu tư công.

- Tại dự thảo Nghị quyết, UBND Thành phố chưa ghi số vốn bổ sung cho đầu tư công năm 2026, đề nghị UBND Thành phố báo cáo, xác định số vốn cụ thể bổ sung cho đầu tư công năm 2026 để làm cơ sở trình HĐND Thành phố quyết định.

*** UBND Thành phố báo cáo giải trình, bổ sung**

a) Cơ sở pháp lý xác định số vốn từ tăng thu ngân sách năm 2025:

Kết quả thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2025 đạt hơn 711.500 tỷ đồng, vượt 40,8% dự toán Thủ tướng Chính phủ giao và vượt 38,5% so với dự toán HĐND Thành phố quyết nghị; thu ngân sách cấp Thành phố được hưởng theo phân cấp là 254.414,706 tỷ đồng¹, tăng 100.088,980 tỷ đồng so với dự toán, trong đó:

- Tăng thu so với dự toán là 100.097,513 tỷ đồng từ các khoản thu sau: (1) Thu tiền sử dụng đất tăng: 60.314,172 tỷ đồng; (2) Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết tăng: 80,584 tỷ đồng; (3) Thu thuế, phí và thu khác tăng: 39.702,757 tỷ đồng (gồm: Thu từ các khoản huy động đóng góp là 229,788 tỷ đồng; Các khoản thuế, phí và thu khác là 39.472,969 tỷ đồng).

¹ Theo dữ liệu thu ngân sách khai thác từ Kho dữ liệu thu, chi ngân sách của Bộ Tài chính ngày 16/01/2026 (đã bao gồm cả số thu kết dư ngân sách cấp Thành phố năm 2024 là 11.179.450 triệu đồng).

- Khoản hụt thu so với dự toán (thu viện trợ không hoàn lại) là 8,533 tỷ đồng.

Căn cứ khoản 3 Điều 32² và khoản 2 Điều 61³ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 và điểm 1, khoản 8 Điều 2 Quy chế làm việc số 01-QC/TU ngày 15/11/2025⁴, Đảng uỷ UBND Thành phố đã báo cáo, xin ý kiến chủ trương của Ban Thường vụ Thành uỷ phương án sử dụng số tăng thu ngân sách cấp Thành phố năm 2025 (100.097,513 tỷ đồng) như sau:

- Bổ sung nguồn thực hiện cải cách tiền lương năm 2026: 26.965,087 tỷ đồng⁵.

- Bổ sung nguồn cho kế hoạch đầu tư công năm 2026: 60.500 tỷ đồng (trong đó toàn bộ số tăng thu tiền sử dụng đất, thu từ hoạt động xổ số kiến thiết 60.394 tỷ đồng dành cho chi đầu tư phát triển). Dự kiến nguồn vốn này để ưu tiên bố trí vốn cho các nhiệm vụ, dự án lớn, trọng điểm, quan trọng, khẩn cấp, cấp thiết, giải quyết 05 điểm nghẽn; phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phát triển giáo dục, y tế chất lượng cao và xây dựng tái định cư để tháo gỡ vướng mắc GPMB, điểm nghẽn lớn nhất của đầu tư công...

- Bổ sung nguồn để thực hiện một số chính sách an sinh xã hội⁶ và tăng dự phòng ngân sách cấp Thành phố năm 2026: 12.632,426 tỷ đồng, trong đó bổ sung dự phòng ngân sách 3.100 tỷ đồng⁷.

b) Về xác định số vốn cụ thể bổ sung cho đầu tư công năm 2026 để làm cơ sở trình HĐND Thành phố quyết định

² Khoản 3 Điều 32 Luật Ngân sách nhà nước 89/2025/QH15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân các cấp như sau: “Quyết định phương án sử dụng tăng thu so với dự toán, dự toán chi còn lại của ngân sách cấp mình, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp kết quả thực hiện, báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp tại kỳ họp gần nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 61 của Luật này”.

³ Khoản 2 Điều 61 Luật Ngân sách nhà nước 89/2025/QH15 quy định về xử lý tăng, giảm thu, chi so với dự toán trong quá trình chấp hành ngân sách nhà nước như sau:

“Kết thúc năm ngân sách, số tăng thu so với dự toán, dự toán chi còn lại của cấp ngân sách được sử dụng cho các nội dung sau đây:

a) Giảm bội chi, tăng chi trả nợ, bao gồm trả nợ gốc và lãi;
b) Bổ sung tăng dự phòng ngân sách trong phạm vi quy định tại khoản 1 Điều 10 của Luật này và tăng quỹ dự trữ tài chính trong phạm vi quy định tại khoản 1 Điều 11 của Luật này;
c) Bổ sung nguồn thực hiện chính sách tiền lương;
d) Tăng chi đầu tư một số dự án quan trọng;
đ) Thực hiện một số chính sách an sinh xã hội;
e) Thực hiện nhiệm vụ quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.

Chính phủ quyết định sử dụng số tăng thu so với dự toán, dự toán chi còn lại của ngân sách trung ương và báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội kết quả thực hiện, báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất, Ủy ban nhân dân quyết định sử dụng số tăng thu so với dự toán, dự toán chi còn lại của ngân sách cấp mình và báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân cùng cấp kết quả thực hiện, báo cáo Hội đồng nhân dân cùng cấp tại kỳ họp gần nhất”.

⁴ Điểm 1, khoản 8, Điều 2 Quy chế làm việc số 01-QC/TU ngày 15/11/2025 quy định Ban Thường vụ Thành uỷ: “Cho ý kiến về sử dụng các nguồn hỗ trợ của Trung ương và các tổ chức trong, ngoài nước; nguồn vượt thu dự toán ngân sách, nguồn tăng thu ngân sách”.

⁵ Theo quy định tại Thông tư 133/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính: trích 70% số tăng thu thuế, phí (sau khi loại trừ 1 số khoản không tính để CCTL) thực hiện so với dự toán để bổ sung nguồn cải cách tiền lương.

⁶ Dự kiến trong năm 2026, Thành phố tiếp tục ban hành và triển khai nhiều chính sách an sinh xã hội theo chủ trương của Trung ương với kinh phí lớn như hỗ trợ bữa ăn bán trú đối với 02 cấp học còn lại (Mầm non, THCS); khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí toàn dân; miễn viện phí mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi BHYT;....

⁷ Tổng dự phòng sau khi bổ sung là 7.956,9 tỷ đồng, bằng 5% tổng chi NSTP.

Ngày 25/01/2026, Đảng ủy UBND Thành phố đã có Tờ trình số 303-TTr/ĐU báo cáo, xin ý kiến chủ trương của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố về việc bổ sung tổng mức vốn Kế hoạch đầu tư công năm 2026 ngân sách cấp Thành phố là 67.359,776 tỷ đồng, gồm: (1) Nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương thường vượt dự toán các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách Thành phố năm 2024 theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước, nguồn đầu tư trở lại theo quy định của Luật Thủ đô (tại Quyết định số 1568/QĐ-TTg ngày 19/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ) còn lại⁸: 6.859,776 tỷ đồng; (2) Nguồn tăng thu ngân sách cấp Thành phố năm 2025: 60.500 tỷ đồng; đồng thời xin cho phép trên cơ sở tổng mức vốn bổ sung nêu trên, UBND Thành phố căn cứ nhu cầu, mục tiêu, tiến độ triển khai, khả năng hấp thụ của các nhiệm vụ, dự án tại từng thời điểm, xác định mức vốn kế hoạch đầu tư công năm 2026 cần bổ sung để trình HĐND Thành phố tại các kỳ họp.

Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố đã tổ chức họp chiều ngày 25/01/2026, trong đó thống nhất đề xuất của Đảng ủy UBND Thành phố tại Tờ trình số 303-TTr/ĐU ngày 25/01/2026.

Trên cơ sở thực tế và rà soát nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn trong 06 tháng đầu năm 2026 của các dự án quan trọng, cấp thiết, giải quyết 05 điểm nghẽn...Trước mắt, tại kỳ họp lần thứ 31 của HĐND Thành phố khóa XVI, UBND Thành phố đề xuất trình HĐND Thành phố điều chỉnh, bổ sung tổng mức vốn Kế hoạch đầu tư công năm 2026 ngân sách cấp Thành phố là **30.000 tỷ đồng**, gồm:

(1) Nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách trung ương thường vượt dự toán các khoản thu phân chia giữa ngân sách trung ương và ngân sách Thành phố năm 2024 tại Quyết định số 1568/QĐ-TTg ngày 19/7/2025 của Thủ tướng Chính phủ) còn lại: 6.859,776 tỷ đồng;

(2) Nguồn tăng thu ngân sách cấp Thành phố năm 2025: 23.140,224 tỷ đồng.

UBND Thành phố dự kiến ưu tiên phân bổ vốn cho các dự án như sau:

(1) Các dự án khẩn cấp giải quyết một trong 05 điểm nghẽn của Thành phố về phòng chống úng ngập, ùn tắc giao thông như: Tuyến kênh Thụy Phương xử lý khẩn cấp bổ cập nước sông Tô Lịch và tăng cường giải quyết úng ngập cục bộ khu vực Resco, Ecohome, Đoàn ngoại giao, Tây Hồ Tây, Ciputra; Tuyến hạ lưu Kim Ngưu nối sông Tô Lịch với Trạm bơm Yên Sở; một số hồ điều hoà như: Thụy Phương 2, Yên Nghĩa 1; đầu mối Mễ Trì; Phú Đô; Yên Nghĩa;...

(2) Các dự án quan trọng, trọng điểm của Thành phố đang triển khai thực hiện như: Tuyến đường sắt đô thị số 5 Văn Cao - Hoà Lạc; Vành đai 4 (thành phần 3); Vành đai 2,5; các cầu: Ngọc Hồi, Tứ Liên, Trần Hưng Đạo, Thượng

⁸ Tại Quyết định số 1568/QĐ-TTg ngày 19/7/2025, Thủ tướng Chính phủ Quyết định bổ sung dự toán chi ngân sách địa phương năm 2025 từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2024 cho Thành phố là 8.048,5 tỷ đồng. Đến nay đã sử dụng 1.188,724 tỷ đồng; còn lại 6.859,776 tỷ đồng chưa phân bổ.

Cát,...; Giải phóng mặt bằng đường nối sân bay Gia Bình với Thủ đô; Trạm bơm tiêu Yên Nghĩa;....

(3) Các dự án khác theo chỉ đạo của Thành phố cần đẩy nhanh tiến độ triển khai, giải quyết dân sinh bức xúc; các dự án tái định cư phục vụ công tác giải phóng mặt bằng;....đủ điều kiện bố trí vốn theo quy định.

(4) Các dự án cấp Thành phố chuyển tiếp đảm bảo điều kiện bố trí vốn theo quy định, cần bổ sung vốn năm 2026 để tiếp tục triển khai theo tiến độ.

(5) Sau cân đối đủ vốn cho các nhóm dự án quan trọng trên, tiếp tục bổ sung vốn cho các nhiệm vụ, dự án như:

(i) Nguồn vốn bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất thanh toán linh hoạt để đảm bảo đáp ứng kịp thời cho nhu cầu giải phóng mặt bằng các dự án cấp Thành phố; (ii) Dự án bảo vệ môi trường, xử lý chất thải, rác thải; (iii) Xây dựng các khu tái định cư tập trung, quy mô lớn để phục vụ cho công tác giải phóng trên địa bàn Thành phố và có thể kết hợp mục tiêu phát triển nhà ở xã hội; (iv) Chuẩn bị đầu tư các tuyến đường sắt đô thị, các tuyến đường vành đai, hướng tâm, quốc lộ và các cầu vượt sông lớn khác để mở rộng không gian phát triển đô thị; (v) Hỗ trợ cấp xã đầu tư hoàn thành các dự án cấp xã chuyển tiếp cấp thiết, giải quyết bức xúc dân sinh, góp phần hoàn thành chỉ tiêu kinh tế, xã hội của địa phương;...

UBND Thành phố sẽ chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành của Thành phố, UBND các xã, phường và các chủ đầu tư rà soát tham mưu UBND Thành phố kịp thời phân bổ vốn cho các nhiệm vụ, dự án từ tổng mức vốn bổ sung tại kỳ họp này.

Đối với nguồn tăng thu ngân sách cấp Thành phố năm 2025 còn lại (37.359,776 tỷ đồng), UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo rà soát, trình HĐND Thành phố xem xét bổ sung tổng mức vốn Kế hoạch đầu tư công năm 2026 cho các nhiệm vụ, dự án có nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn, đẩy nhanh tiến độ triển khai, hoàn thành và đảm bảo khả năng hấp thụ vốn tại các kỳ họp trong năm của HĐND Thành phố.

2. Nội dung thứ hai

*** Ý kiến của Ban Kinh tế ngân sách:** Về việc giao UBND Thành phố phân bổ, bổ sung kế hoạch vốn năm 2026 cho các dự án chuyển tiếp quá thời gian cho phép gia hạn bố trí vốn thực hiện dự án theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 57 Luật Đầu tư công (được sửa đổi bởi khoản 25 Điều 7 Luật số 90 sửa đổi 09 Luật) thuộc thẩm quyền gia hạn thời gian của HĐND Thành phố:

- UBND Thành phố chưa làm rõ được cơ sở pháp lý và cơ sở thực tế của đề xuất này.

- Trường hợp cần thực hiện theo quy định về phân cấp của HĐND cho UBND, đề nghị UBND Thành phố đề xuất đảm bảo tuân thủ quy định tại khoản 2 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

**** UBND Thành phố báo cáo giải trình, bổ sung***

Theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương, việc phân cấp phải được quy định trong Nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND Thành phố. Tiếp thu ý kiến của Ban Kinh tế ngân sách, để đảm bảo tính kịp thời, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài chính rà soát, tổng hợp danh mục các dự án trình HĐND Thành phố chấp thuận gia hạn thời gian bố trí vốn thực hiện dự án theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 57 Luật Đầu tư công (được sửa đổi bởi khoản 25 Điều 7 Luật số 90 sửa đổi 09 Luật).

Trên cơ sở kết quả rà soát, UBND Thành phố đề xuất HĐND Thành phố xem xét, quyết định gia hạn thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đối với 43 dự án đã vượt quá thời gian cho phép gia hạn theo quy định Điều 57 Luật Đầu tư công (chi tiết tại các phụ lục kèm theo), trong đó: một số dự án đang làm thủ tục điều chỉnh thời gian thực hiện cần bổ sung kế hoạch vốn năm 2026 và một số dự án đã được điều chỉnh thời gian thực hiện đến năm 2027 đề xuất gia hạn thời gian bố trí vốn tương ứng với nhu cầu vốn và thời gian thực hiện dự án được cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh.

Các dự án đề xuất gia hạn thời gian bố trí vốn chủ yếu là các dự án triển khai thực hiện trong thời gian dài, vướng mắc do nhiều nguyên nhân, trong đó chủ yếu vướng mắc do công tác giải phóng mặt bằng kéo dài; biến động giá vật liệu, nhân công; điều kiện thi công; thủ tục hành chính và một số chủ đầu tư chưa quyết liệt chỉ đạo xử lý trong tổ chức điều hành, hoàn thiện thủ tục. UBND Thành phố đã nhận diện những tồn tại vướng mắc nêu trên và rút kinh nghiệm, chỉ đạo sát sao các cấp chính quyền nghiêm túc chấn chỉnh, tập trung các giải pháp khắc phục, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc để đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án. trong thời gian tới, UBND Thành phố sẽ tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ hoàn thiện thủ tục đầu tư điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp gần nhất về kết quả kiểm điểm trách nhiệm.

II. Về việc hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố

Trên cơ sở rà soát, giải trình, tiếp thu các ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách nêu trên, UBND Thành phố đã chỉ đạo rà soát, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố, gồm:

- Thuyết minh lời Nghị quyết: Hoàn thiện lại dự thảo Nghị quyết về điều chỉnh, bổ sung tổng mức vốn Kế hoạch đầu tư công năm 2026 ngân sách cấp Thành phố.

- Bổ sung danh mục các dự án gia hạn thời gian bố trí vốn thực hiện thuộc thẩm quyền của HĐND Thành phố theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 57 Luật Đầu tư công (được sửa đổi bởi khoản 25 Điều 7 Luật số 90 sửa đổi 09 Luật).

(Chi tiết có dự thảo Nghị quyết kèm theo).

Trên đây là báo cáo bổ sung, tiếp thu, giải trình về một số nội dung về điều chỉnh, bổ sung tổng mức vốn Kế hoạch đầu tư công năm 2026 ngân sách cấp Thành phố, UBND Thành phố kính báo cáo HĐND Thành phố xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các PCT UBND Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Ban KTNS-HĐND Thành phố;
- Sở Tài chính;
- VPUB: CVP, các PCVP, KT, TH;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Lưu

PHỤ LỤC
DANH MỤC CÁC DỰ ÁN CẤP THÀNH PHỐ TRÌNH HĐND THÀNH PHỐ CHẤP THUẬN GIA HẠN THỜI GIAN BỐ TRÍ KẾ HOẠCH VỐN
THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỀU 57 LUẬT ĐẦU TƯ CÔNG

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày /01/2026 của UBND Thành phố)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Số dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định dự án đầu tư được duyệt		Gia hạn bố trí vốn đến năm	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số, ngày, tháng, năm	TMDT			
1	2	3	4	5	6	7	8	9
	TỔNG SỐ	43			35.489.412			
1	Hoàn thiện HTKT khu 7,2ha Vĩnh Phúc, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình	1	2020-2025	6588/QĐ-UBND ngày 13/11/2019; số 2550/QĐ-UBND ngày 28/4/2023; số 10/NQ-HĐND ngày 29/3/2024; số 5895/QĐ-UBND ngày 12/11/2024	201.762	2026	UBND phường Ngọc Hà	
2	Xây dựng đường Tam Trinh	1	2016-2026	5504/QĐ-UBND 28/11/2012; 6444/QĐ-UBND 18/12/2023	3.354.223	2026	UBND phường Hoàng Mai	
3	Nâng cấp mở rộng đường Lĩnh Nam theo quy hoạch	1	2014-2027	716/QĐ-UBND 01/02/2013; 4769/QĐ-UBND 5/9/2019; 4322/QĐ-UBND ngày 19/8/2024	2.493.213	2027	UBND phường Vĩnh Hưng	
4	Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ KM0 đến Km6+585 (tỉnh lộ 75 cũ) đoạn từ Quốc lộ 21B thị trấn Vân Đình đến cầu Quảng Tái xã Trung Tú, huyện Ứng Hòa.	1	Đến hết năm 2026	3540-3/7/2019; 2888-24/5/2023; 3668-15/7/2024; 6590/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 (điều chỉnh thời gian thực hiện DA)	262.545	2026	UBND xã Vân Đình	
5	Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh lộ 429C đoạn từ Cầu Bàu đến cầu Hậu Xá, huyện Ứng Hòa	1	2019-2024	6066/QĐ-UBND ngày 31/10/2019; 2887/QĐ-UBND ngày 24/5/2023	329.682	2026	UBND xã Vân Đình	
6	Nâng cấp, mở rộng Quốc lộ 21B đoạn từ thị trấn Vân Đình đến đường tỉnh lộ 424 (76 cũ), địa phận huyện Ứng Hòa	1	2021-2026	2718/QĐ-UBND ngày 24/6/2021 ; 5240/QĐ-UBND 20/10/2025	651.987	2026	UBND xã Hòa Xá	
7	Xây dựng tuyến đường từ trạm bơm Cầu Ngà qua đường 70 đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm (tuyến đường ven sông Cầu Ngà)	1	2018-2024	Quyết định số: 5171/QĐ-UBND 31/10/2018; 2691/QĐ-UBND 15/7/2020; 1231/QĐ-UBND 12/4/2022; 5207/QĐ-UBND 26/12/2022; 1954/QĐ-UBND 09/4/2025	486.854	2026	UBND phường Xuân Phương	
8	Xây dựng tuyến đường nối từ trường THCS Nam Từ Liêm đi Quốc Lộ 32 (đoạn hết địa phận quận Nam Từ Liêm)	1	2018-2024	Quyết định số: 5166/QĐ-UBND 31/10/2018; 1577/QĐ-UBND 15/6/2021; 1233/QĐ-UBND 12/4/2022; 5216/QĐ-UBND 26/12/2022; 2166/QĐ-UBND 23/4/2024; 1902/QĐ-UBND 04/4/2025; 2166/QĐ-UBND ngày 23/4/2024	251.937	2026	UBND phường Xuân Phương	
9	Xây dựng tuyến đường từ trạm bơm Cầu Ngà đến Đại lộ Thăng Long	1	2018-2025	Quyết định số: 5168/QĐ-UBND 31/10/2018; 1576/QĐ-UBND 15/6/2021; 1205/QĐ-UBND 08/4/2022; 2539/QĐ-UBND 14/5/2024 (TP)	230.747	2026	UBND phường Xuân Phương	
10	Đường liên khu vực 1 (đoạn từ Đức Thượng đến Song Phương), huyện Hoài Đức	1	2019-2025	12.NQ-HĐND ngày 05/12/2018; 5352/QĐ-UBND 30/10/2019; 7120/QĐ-UBND 04/11/2020; 472/QĐ-UBND 24/01/2024	1.027.629	2027	UBND xã Hoài Đức	

STT	Tên dự án	Số dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định dự án đầu tư được duyệt		Giã hạn bố trí vốn đến năm	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số, ngày, tháng, năm	TMBT			
11	Đường Lại Yên – Vân Canh (từ Đường Liên khu vực 2 đến đường Vành đai 3.5), huyện Hoài Đức	1	2019-2025	12.NQ-HĐND ngày 05/12/2018;5343/QĐ-UBND 30/10/2019; 1622/QĐ-UBND 13/5/2022; 524/QĐ-UBND 26/01/2024	469.886	2026	UBND xã Sơn Đồng	
12	Đường liên khu vực 6 (đoạn từ đường liên khu vực 1 đến đường vành đai 3,5)	1	2021-2025	12.NQ-HĐND ngày 05/12/2018;6060/QĐ-UBND 15/11/2021; 3361/QĐ-UBND ngày 12/08/2022	758.887	2027	UBND xã Sơn Đồng	
13	Đường liên khu vực 8 (từ Đại lộ Thăng Long đến đường tỉnh 423), huyện Hoài Đức.	1	2019-2025	12/NQ-HĐND ngày 5/12/2018; 5388/QĐ-UBND ngày 30/10/2019; 5111/QĐ-UBND ngày 24/8/2020	421.503	2026	UBND xã An Khánh	
14	Đường giao thông trục phát triển phía đông huyện Phú Xuyên (nối tỉnh lộ 428 đến tỉnh lộ 429)	1	2019-2026	3539/QĐ-UBND 03/7/2019; 1375/QĐ-SGTVT 28/4/2020; QĐ 314/QĐ-UBND ngày 22/1/2026	283.795	2026	UBND xã Phú Xuyên	
15	Dự án cải tạo, chỉnh trang đoạn đường Quốc lộ 1A (đoạn Km207+250 - Km208) và hạ tầng khu trung tâm hành chính huyện Phú Xuyên	1	Hết quý III/2026	5482/QĐ-UBND 12/10/2018; 5133/QĐ-UBND 16/11/2020; 1467/QĐ-UBND 29/4/2022; 120/QĐ-UBND 09/01/2024; 126/QĐ-UBND ngày 10/1/2026	156.156	2026	UBND xã Phú Xuyên	
16	Cải tạo, nâng cấp tỉnh lộ 413 đoạn từ Km0+000-Km5+900, thị xã Sơn Tây	1	2021-2026	5292-14/6/2021;6335-09/12/2024; 6299/QĐ-UBND ngày 18/12/2025	556.019	2026	UBND phường Tùng Thiện	
17	Cải tạo, nâng cấp tỉnh lộ 414 (đoạn từ ngã ba Vị Thủy đi Xuân Khanh), thị xã Sơn Tây	1	2021-2026	5293-14/6/2021;6397-12/12/2024; 6298/QĐ-UBND ngày 18/12/2025	460.129	2026	UBND phường Tùng Thiện	
18	Nâng cấp, mở rộng quốc lộ 21B đoạn từ đầu đường tỉnh lộ 427 tới thị trấn Kim Bài, huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội	1	2020-2025	6021/QĐ-UBND ngày 30/10/2019; 5365/QĐ-UBND ngày 30/12/2022; 5501/QĐ-UBND ngày 30/10/2023	345.492	2027	UBND xã Thanh Oai	
19	Đầu tư xây dựng đường trục phát triển kinh tế huyện Thanh Oai, thành phố Hà Nội	1	2020-2025	4309/QĐ-UBND ngày 24/9/2020; 186/QĐ-UBND ngày 10/1/2025	523.858	2026	UBND xã Tam Hưng	
20	Bồi thường, hỗ trợ GPMB phần diện tích còn lại Khu công nghệ cao Hòa Lạc trên địa bàn huyện Quốc Oai	1	2014-2026	6736/QĐ-UBND 07/11/2013; 2496/QĐ-UBND 10/5/2024; 6165/QĐ-UBND 12/12/2025	193.661	2026	UBND xã Phú Cát	
21	Đường vành đai Khu công nghiệp Bắc Phú Cát (nay là đường vành đai khu công nghệ cao Hòa Lạc), huyện Quốc Oai	1	2020-2024	6062/QĐ-UBND 31/10/2019; 1063/QĐ-UBND 28/3/2022; 175/QĐ-UBND 09/01/2023	482.536	2027	UBND xã Phú Cát	
22	Nâng cấp, cải tạo tuyến đường Ngũ Hiệp đi Đông Mỹ, huyện Thanh Trì	1	2020-2026	04/NQ-HĐND 09/4/2019; 5497/QĐ-UBND 08/12/2020; 4566/QĐ-UBND 21/11/2022; 42/NQ-HĐND ngày 04/10/2024; 6250/QĐ-UBND ngày 04/12/2024	445.064	2026	UBND xã Nam Phú	
23	Trung tâm giao dịch công nghệ thường xuyên - khu liên cơ vũ chí công	1	HT 2026	4941/QĐ-UBND 30/10/2012 1571/QĐ-UBND 02/4/2018, 238/QĐ-UBND 14/01/2025; 6087/QĐ-UBND 08/12/2025	1.022.571	2026	Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố	
24	Công trình trọng điểm 2021-2025: Dự án đầu tư xây dựng Bệnh viện Nhi Hà Nội - giai đoạn 1	1	2021-2026	4908/QĐ-UBND 30/9/2015; 5049/QĐ-UBND 30/11/2021; 5290/QĐ-UBND 24/10/2025	784.433	2026	Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố	

STT	Tên dự án	Số dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định dự án đầu tư được duyệt		Giá hạn bố trí vốn đến năm	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số, ngày, tháng, năm	TMDT			
25	Công trình trọng điểm 2021-2025: Xây dựng khu LHXLC T Sóc Sơn giai đoạn II tại huyện Sóc Sơn, Hà Nội	1	2012-2025	4910/QĐ-UBND 24/10/2011; 5633/QĐ-UBND 10/10/2016; 7785/VP-ĐT 03/10/2018; 3472/QĐ-UBND 28/6/2019; 957/QĐ-UBND 04/3/2020; 1009/QĐ-UBND 01/3/2021; 2005/QĐ-UBND 15/6/2022; 1021/QĐ-UBND 23/02/2024; 6382/QĐ-UBND 11/12/2024	1.487.018	2026	Ban QLDA ĐTXD Hạ tầng kỹ thuật và NN Thành Phố	
26	Công trình trọng điểm 2021-2025: Cải thiện hệ thống tiêu nước khu vực phía Tây thành phố Hà Nội (trạm bơm tiêu Yên Nghĩa)	1	2013-2026	1834/QĐ-UBND 23/02/2013; 743/QĐ-UBND 13/02/2019; 2548/QĐ-UBND 10/6/2021; 05/QĐ-UBND 03/01/2023; 5974/QĐ-UBND 22/11/2023; 3109/QĐ-UBND 13/6/2024; 6232/QĐ-UBND 15/12/2025	4.722.852	2026	Ban QLDA ĐTXD Hạ tầng kỹ thuật và NN Thành Phố	
27	Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu T1B và hệ thống kênh tiêu Hát Môn (gồm kênh tiêu Hát môn, B1, B2,B3), huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội	1	2021-2025	5259/QĐ-UBND 24/11/2020; 3411/QĐ-UBND 28/6/2023; 5728/QĐ-UBND 01/11/2024	116.371	2026	Ban QLDA ĐTXD Hạ tầng kỹ thuật và NN Thành Phố	
28	Cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới cụm công trình đầu mối trạm bơm Bộ Đầu, huyện Thường Tín	1	2021-2024	5520/QĐ-UBND 24/10/2014; 2808/QĐ-UBND 02/7/2021	254.033	2026	Ban QLDA ĐTXD Hạ tầng kỹ thuật và NN Thành Phố	
29	Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu Nội Cối, huyện Phú Xuyên	1	2019-quý II/2024	3204/QĐ-UBND 13/6/2019; 3628/QĐ-UBND 21/7/2021; 1349/QĐ-UBND 21/4/2022; 3631/QĐ-SGTVT ngày 03/8/2023	56.684	2026	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	
30	Xây dựng tuyến đường gom Bắc Thăng Long-Nội Bài, đoạn qua Khu công nghiệp Quang Minh I	1	2015- 2026	số 7458/QĐ-UBND 9/12/2013; số 6285/QĐ-UBND 15/11/2016; số 1517/QĐ-UBND 29/3/2018; số 2821/QĐ-UBND 30/5/2019; số 1606/QĐ-UBND 17/4/2020; số 1740/QĐ-UBND ngày 29/3/2021; số 366/QĐ-UBND ngày 25/01/2022; số 972/QĐ-UBND ngày 21/2/2024; số 6114/QĐ-UBND ngày 26/11/2024; 6390/QĐ-UBND 23/12/2025	100.754	2026	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	
31	Xây dựng hoàn thiện nút giao Chùa Bộc - Thái Hà theo quy hoạch tại góc 1/4 nút giao từ Học viện Ngân hàng đến công trường Đại học Công đoàn	1	2015-tháng 8/2024	5572/QĐ-UBND 28/10/2014; 8006/QĐ-UBND 17/11/2017; 4437/QĐ-UBND 02/10/2020; 1428/QĐ-UBND 27/4/2022; 775/QĐ-UBND 05/2/2024	535.712	2026	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	
32	Xây dựng đường Phương Mai - Sông Lũ	1	2018-2024	1966/QĐ-UBND 4/5/2010; 4080/QĐ-UBND 09/8/2018; 1887/QĐ-UBND 26/4/2021; 1328/QĐ-UBND 03/3/2023	225.792	2026	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	
33	Đầu tư xây dựng hầm chui tại nút giao giữa đường Vành đai 2,5 với đường Giải Phóng (QL1A cũ), quận Hoàng Mai	1	2022-2025	5804/QĐ-UBND 26/10/2018; 1949/QĐ-UBND 09/6/2022	778.393	2026	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	

STT	Tên dự án	Số dự án	Thời gian thực hiện dự án	Quyết định dự án đầu tư được duyệt		Giá hạn bố trí vốn đến năm	Chủ đầu tư	Ghi chú
				Số, ngày, tháng, năm	TMBT			
34	Đầu tư xây dựng đường Vành đai 1 đoạn Hoàng Cầu - Voi Phục, thành phố Hà Nội - Giai đoạn 1	1	2018-2026	5757/QĐ-UBND 25/10/2018; 1322/QĐ-UBND 21/3/2019; 1742/QĐ-UBND 14/4/2021; 5598/QĐ-UBND 02/11/2023; 6295/QĐ-UBND 06/12/2024; 6032/QĐ-UBND ngày 04/12/2025	7.210.958	2026	Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố	
35	Xây dựng một phần tuyến đường 70 (đoạn từ cầu Ngà đến hết ranh giới dự án Làng giáo dục Quốc tế) và đường bao quanh Làng giáo dục Quốc tế.	1	2010-2025	3102/QĐ-UBND 29/3/2011; 3282/QĐ-UBND 19/6/2019; 1350/QĐ-UBND 21/4/2022; 1022/QĐ-UBND 23/2/2024	270.176	2027	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	
36	Xây dựng tuyến đường số 8 và một số tuyến đường kết nối khu vực Bắc Cồ Nhuế - Chèm, quận Bắc Từ Liêm	1	2020-2026	4141/QĐ-UBND 16/9/2020; 4570/QĐ-UBND 21/11/2022; 6181/QĐ-UBND 12/12/2025	570.974	2026	Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố	
37	Dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 1A đoạn Văn Điển - Ngọc Hồi (Km185 - 189)	1	2010-quý I/2026	3553/QĐ-UBND 19/7/2010; 1513/QĐ-UBND 30/3/2011; 6010/QĐ-UBND 28/8/2017; 1951/QĐ-UBND 23/4/2019; 1310/QĐ-UBND 17/3/2021; 178/QĐ-UBND 09/01/2023; 1837/QĐ-UBND ngày 08/4/2024; 17/QĐ-UBND 05/01/2026	887.735	2026	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	
38	Xây dựng đường gom cầu Giẽ - Phú Yên - Văn Từ (tuyến phía Tây đường sắt), huyện Phú Xuyên	1	2012-quý IV/2027	5064/QĐ-UBND 31/10/2011; 4012/QĐ-UBND 11/9/2012; 183/QĐ-UBND 10/01/2013; 3683/QĐ-UBND 03/8/2015; 1742/QĐ-UBND 28/4/2020; 953/QĐ-UBND 18/3/2022; 3311/QĐ-UBND ngày 26/6/2024	261.820	2027	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	
39	Xây dựng đoạn tuyến đường nối từ cầu Mỗ Lao, quận Hà Đông đến đường 70, quận Nam Từ Liêm	1	2017-2025	2307/QĐ-UBND 17/4/2017; 1878/QĐ-UBND 18/4/2019; 2951/QĐ-UBND 05/7/2021; 1595/QĐ-UBND 17/3/2023	436.735	2027	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	
40	Cải tạo nâng cấp đường 35 đoạn giữa tuyến (Km 4+ 469,12 đến Km 12 +733,55)	1	2015-2026	5570/QĐ-UBND 28/10/2014; 923/QĐ-UBND 02/3/2020; 177/QĐ-UBND 14/01/2022; 3161/QĐ-UBND 08/6/2023; 6179/QĐ-UBND 12/12/2025	197.204	2026	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	
41	Xây dựng tuyến đường vào KCN sạch Sóc Sơn, huyện Sóc Sơn	1	2019-QI/2027	CTr: số 403/HĐND-KTNS ngày 21/8/2017, số 12/NQ-HĐND ngày 05/12/2018; DA: số 3954/QĐ-UBND ngày 23/7/2019; số 875/QĐ-UBND ngày 22/02/2021; 1201/QĐ-UBND ngày 23/02/2023; số 6163/QĐ-UBND ngày 28/11/2024; 6425/QĐ-UBND 24/12/2025	334.099	2027	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	
42	Xây dựng tuyến đường nối tiếp đường tỉnh 421B đoạn từ cầu vượt Sài Sơn qua khu hành chính huyện Quốc Oai kết nối với đường tỉnh 421B (đoạn Thạch Thán - Xuân Mai)	1	2020-2025	5012/QĐ-UBND 09/11/2020; 6665/QĐ-UBND ngày 29/12/2023	477.220	2026	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	
43	Xây dựng tuyến đường phát triển phía Tây Nam huyện Quốc Oai từ đường tỉnh 421B đi đường tỉnh 419 nối với đường tỉnh 423 hiện trạng	1	2021-2025	1161/QĐ-UBND 10/3/2021; 6667/QĐ-UBND 29/12/2023	370.314	2026	Ban QLDA ĐTXD công trình Giao thông Thành phố	